TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ	*Vân Đồn, ngày 18 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022, giữa:

+ Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Ninh;

+ Bị đơn: anh Đỗ Văn N - sinh năm 1974;

Địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn N thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn N có 02 con chung là: Đỗ Thị Thanh H - sinh năm 2002; Đỗ Thị H - sinh năm 2003, hai con chung đều đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, vay nợ chung: chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp 150.000 *đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị N đã nộp theo biên lai

thu tiền tạm ứng án phí số 0011119 ngày 11/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho chị Nguyễn Thị N 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*, tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- UBND xã V, huyện V, tỉnh Quảng Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nga

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ *Vân Đồn, ngày 18 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ngần - sinh năm 1984;

Địa chỉ: thôn Đài Mỏ, xã Vạn Yên, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Bị đơn: anh Đỗ Văn Nam - sinh năm 1974;

Địa chỉ: thôn Đài Mỏ, xã Vạn Yên, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Ngần và anh Đỗ Văn Nam.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Ngần và anh Đỗ Văn Nam thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngần và anh Đỗ Văn Nam có 02 con chung là: Đỗ Thị Thanh Hồng - sinh năm 2002; Đỗ Thị Hằng – sinh năm 2003. Hai con chung đều đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Ngần và anh Đỗ Văn Nam tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: không có, Tòa án không giải quyết.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Ngần tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Ngần đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011119 ngày 11/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngần số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- UBND xã Vạn Yên, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nga